TIẾNG VIỆT – ĐỀ 6

Bài 1: Điền ***xinh*** hoặc ***mới***, hoặc ***thẳng***, hoặc ***khỏe*** vào chỗ trống

a, Cụ bộ rất ..... b, Quyển vở rất .....

c, Cây cau rất..... d, Con voi rất .....

Bài 2 : Viết tiếp cỏc từ :

a, Chỉ đặc điểm về tính tĩnh của con người: tốt ,.....

b, Chỉ đặc điểm về màu sắc của đồ vật: đỏ,.....

c, Chỉ đặc điểm về hĩnh dỏng của người, vật: cao, ...

Bài 3: Điền từ trỏi nghĩa với các từ đó cho vào chỗ trống

khụn - ..... nhanh - ..... chăm - ..... già - .....

tối - ..... trắng - ..... vui - ..... sớm - .....

Bài 4: Đặt 5 câu theo mẫu ***Ai thế nào ?*** nói về mọi người trong gia đĩnh em

Bài 5: Viết đoạn văn (từ 5 đến 7 câu) nói về người thân của em.

a, Người thân (ông, bà, bố, mẹ….) em bao nhiêu tuổi?

b, Người thân của em làm nghề gì?

c, Người thân của em yêu quý, chăm sóc em như thế nào?

d, Tình cảm của em đối với người đó ra sao?

hoc360.net

TIẾNG VIỆT – ĐỀ 7

Bài 1: Gạch chân bộ phận ***làm gì?*** trong các câu sau, Đặt câu hỏi cho bộ phận đó.

a) Cụ giáo ôm Chi vào lòng.

b) Chi cùng bố đến trường cảm ơn cô giáo.

c) Bố tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đóa màu tím đẹp mê hồn.

Bài 2: Viết tiếp các câu theo mẫu ***Ai làm gì?***

a) Mẹ …….

b) Chị …….

c) Em ……..

d) Anh chị em ……

e) Em nhỏ ……

f) Bố mẹ ……..

Bài 3: Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào ☐

Thấy mẹ đi chợ về Hà nhanh nhảu hỏi:

- Mẹ có mua quà cho con không ☐

Mẹ trả lời:

- Có! Mẹ mua rất nhiều quà cho chị em con ☐ Thế con làm xong việc mẹ giao chưa ☐

Hà buồn thiu:

- Con chưa làm xong mẹ ạ ☐

Bài 4: Điền vào chỗ trống

a, s hay x:

- quả ….. ấu; …..ấu xí; ….âu cỏ; nước ……âu; …e máy; ….e lạnh; thợ …ẻ

- ……..…ởi lởi trời cho, ……..…o ro trời co lại

- ……ẩy cha còn chú, ……..…ẩy mẹ bú dì.

- ……..iêng làm thì có, ……..….iêng học thì hay

b, ất hay ậc:

b… thềm; m…. ong; b… đèn; b… khuất; gi…. ngủ; quả g…..; m… mựa

- M …. ngọt chết ruồi
- M…… của dễ tìm, m……. lòng tin khó kiếm
- Tấc đ..…... t…... vàng

c, ai hay ay

- Tay làm hàm nh…....., t……. qu……. miệng trễ.
- Nói h..... hơn h..... nói.
- Nói ph..... củ c..... cũng nghe.

hoc360.net

TIẾNG VIỆT – ĐỀ 8

Câu 1: Điền từ chỉ đặc điểm của mỗi con vật

trâu..... chó..... rùa..... thỏ.....

Câu 2: Điền hình ảnh so sánh của mỗi từ

cao như.....	đẹp như.....	khỏe như.....
nhanh như.....	chậm như.....	đỏ như.....
trắng như.....	xanh như.....	hiền như.....

Câu 3: Viết tiếp cho trọn câu, trong đó có sử dụng hình ảnh so sánh

a) Khi bắt chuột, con mèo nhà em chạy nhanh như.....

Toàn thân nó phủ một lớp lông màu đen óng mượt như.....Đôi mắt nó tròn như.....

Câu 4: Gạch chân các từ chỉ sự vật trong câu sau

Trên đường từ trường về nhà, em đi qua khu ruộng trồng rau, hồ nuôi cá và một cây đa cổ thụ.

Câu 5: Dùng gạch chéo (/) để ngắt câu và dùng bút chì sửa những chữ viết sai chính tả trong đoạn văn sau :

Vùng đồi quê ấy dành cho cọ tôi được sống dưới mái nhà lợp cọ mát rượi tôi được ru trong lời ru ngọt ngào của mẹ lời ru đó có bao giờ tôi quên.

Câu 6: Cặp từ nào dưới đây là từ cùng nghĩa

☐ Chăm chỉ - giỏi giang

☐ Chăm chỉ - siêng năng

☐ Ngoan ngoãn – siêng năng

Câu 7: Dòng nào gồm các từ chỉ hoạt động

☐ Tươi, đẹp, hồng, khôn, trung thực.

☐ Thầy, bạn, nông dân, công nhân, bác sĩ.

☐ Cười, chơi, đọc, dọn dẹp, luyện tập.

Câu 8: Câu nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu ***Ai làm gỡ***?

☐ Thầy giáo lớp em là giáo viên giàu kinh nghiệm.

☐ Bài dạy của thầy rất sinh động.

☐ Trong giờ học, thầy thường tổ chức các hoạt động

Câu 9: Câu nào dưới đây được cấu tạo theo mẫu ***Ai thế nào?***

☐ Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ.

☐ Cò là học sinh giỏi nhất lớp.

☐ Cò đọc sách trên ngọn tre.

hoc360.net